

Bản án số: 266/2024/HS-ST
Ngày 30-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Thanh Nhàn;

2. Ông Lê Hữu Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 280/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tiến M, sinh năm: 1993 tại Thành phố Hà Nội; nơi thường trú: Thôn T, xã PX, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Khu phố PN, phường HL, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Ngô Thị H, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 23/11/2023, bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bến Cát cho đến nay – có mặt.

2. Lê Anh V, sinh năm: 1985 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi thường trú: Tiểu khu LX, thị trấn NC, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Nhà trọ KNĐ, đường N, khu phố B, phường TH, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1960; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại - có mặt

- Bị hại:

1. Ông Trần Công S, sinh năm 1969; địa chỉ: Nhà trọ SR, đường NK, khu A, phường TH, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương – vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ X3, khu phố X1, phường TH, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương – vắng mặt

3. Ông Trần Mỹ C, sinh năm 1994; địa chỉ: Đường N, khu phố AH, phường HL, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương – vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hồ Thị H, sinh năm: 1986; địa chỉ: Nhà trọ KNĐ, đường N, khu phố B, phường TH, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương – có mặt.

2. Ông Vũ Mạnh T, sinh năm 1968; địa chỉ: Đường ĐT, khu phố X2, phường AP, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương – vắng mặt.

3. Bà Ngô Thị K, sinh năm sinh năm 1971, nơi thường trú: Thôn X8, xã PX, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt

4. Ngân hàng TMCP QT; địa chỉ: Tầng 1 và Tầng 2, Tòa nhà Sailing Tower – 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền:

- Ông Lê Thọ Đ, sinh năm 1996 – vắng mặt.

- Ông Nguyễn Việt H1, sinh năm 2000 - có mặt.

- Ông Nguyễn Cao C2, sinh năm 1995 - có mặt.

Cùng địa chỉ liên hệ: Số X5, đường CM, phường TB, thành phố Biên Hòa, tỉnh ĐN (Theo Giấy uỷ quyền số 203176.24 ngày 30/9/2024).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 9/2023, Nguyễn Tiến M từ Đắk Lắk đến sinh sống tại khu phố PN, phường HL, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Do không có nghề nghiệp và không có tiền tiêu xài, M nảy sinh ý định đi trộm cắp xe ép nước mía của người dân để ven đường đem bán lấy tiền. Sau đó, M lên mạng xã hội tìm người vận chuyển thì thấy số điện thoại 0981908xxx của Lê Anh V đăng tin “Chở hàng chuyển trọ” nên lưu vào danh bạ điện thoại di động của mình để liên lạc thuê chở xe ép nước mía khi trộm được. Từ ngày 17/11/2023 đến ngày 20/11/2023, M đã 03 lần lấy trộm 03 xe ép nước mía, cụ thể như sau:

- Lần 01: Tối ngày 17/11/2023, Nguyễn Tiến M điều khiển xe đạp của mình đi từ khu phố PN, phường HL đến Khu công nghiệp MP3, thuộc phường TH, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tìm tài sản. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đến đoạn đường NK4 thuộc khu phố 3A, phường TH, M phát hiện trước hành lang nhà của ông Trần Công S có để 01 xe ép nước mía có in chữ “Nước mía siêu sạch”, không người trông coi nên lén lút đi đến đẩy xe này ra đường NK4, rồi đẩy đến bãi đất trống trên đường NK11, cách đó khoảng 300 mét cất giấu. M gọi điện thoại số 0981908xxx đã lưu trước đó cho Lê Anh V nói thuê chở xe ép nước mía (vừa trộm được) đến khu vực phường AP, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

V nói chớ với giá 500.000 đồng thì M đồng ý và gửi vị trí qua mạng xã hội zalo qua cho V. Khoảng 15 phút sau, V điều khiển xe ô tô tải biển số 36H - 062.99 đến thì M đẩy xe ép nước mía từ trong bãi đất trống ra đường, rồi nhờ V phụ giúp đưa xe ép nước mía lên xe tải và nói V chớ đến cửa hàng mua bán đồ cũ "MĐ", địa chỉ: 110/3 đường DT743 thuộc khu phố X2, phường AP, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương của ông Vũ Mạnh T. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến nơi, M vào gõ cửa gọi ông T dậy nói với ông T muốn bán xe ép nước mía của M để lấy tiền về quê. Ông T tin tưởng nên đồng ý mua với giá 1.700.000 đồng. Sau đó, M nói V chớ M quay về đoạn đường NK11 để lấy xe đạp, M trả cho V số tiền 500.000 đồng rồi lấy xe đạp đi về phòng trọ của M ở khu phố PN, phường HL, thành phố Bến Cát. Số tiền bán xe ép nước mía có được, M tiêu xài hết.

Đối với xe ép nước mía mua được từ M, sáng ngày 18/11/2023, ông T bán lại cho 01 người khách (không rõ lai lịch) với giá 2.600.000 đồng.

- Lần 02 và 03: Tối ngày 19/11/2023, M tiếp tục điều khiển xe đạp đi tìm xe ép nước mía để lấy trộm. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đến trước tiệm bán tạp hóa của bà Nguyễn Thị D cạnh đường N thuộc khu phố AH, phường HL, thành phố Bến Cát, M phát hiện 01 xe ép nước mía in tên "Đại Thành" dựng phía trước, không có khóa và không người trông giữ nên M xuống xe đạp, đi lại đẩy xe ép nước mía đến căn nhà bỏ hoang cách đó khoảng 30 mét cất giấu. Sau đó, M tiếp tục điều khiển xe đạp chạy lòng vòng tìm xe ép nước mía khác để trộm. Đến khoảng 02 giờ ngày 20/11/2023, khi đến đoạn đường NE8 thuộc khu phố AH, phường HL (cách tiệm tạp hóa của bà Dung khoảng 250 mét), M phát hiện 01 xe ép nước mía in tên "Cô Ba mía mix" để trước một căn ki ốt nhà trọ của ông Trần Mỹ C. M quan sát xung quanh không thấy người trông coi nên xuống xe đạp, lén lút đi lại đẩy xe ép nước mía đến gần ngã tư HL (cách đường DT 741 khoảng 10 mét) và để xe ép nước mía sát trên vỉa hè cất giấu. Sau đó, M gọi điện thoại cho V thuê xe đến chớ 02 xe ép nước mía (vừa trộm được) tiếp tục đến cửa hàng mua bán đồ cũ "MĐ" ở khu vực phường AP, thành phố Thuận An để bán, M không nói cho V biết xe ép nước mía là tài sản do trộm cắp mà có. V nói chớ với giá 700.000 đồng thì M đồng ý và gửi vị trí qua mạng xã hội "Zalo" cho V. Khoảng 10 phút sau, V điều khiển xe tải biển số 36H - 062.99 đến thì được M dẫn đến chỗ cất giấu 02 xe ép nước mía, V phụ M đưa 02 xe ép nước mía lên thùng xe tải.

Đến khoảng 03 giờ ngày 20/11/2023, V điều khiển xe tải biển số 36H - 062.99 đến cửa hàng "MĐ", M đi vào gọi ông T dậy và nói là 02 xe ép nước mía là của chị gái M cần bán thì ông T đồng ý mua với giá 4.500.000 đồng. Sau đó, V điều khiển xe tải chớ M quay về đoạn đường NE8 thuộc khu phố AH, phường HL để M lấy xe đạp, M trả cho V số tiền 700.000 đồng rồi lấy xe đạp đi về.

Sáng ngày 20/11/2023, ông Trần Mỹ C và bà Nguyễn Thị D phát hiện bị mất xe ép nước mía nên đến Công an phường HL trình báo. Qua kiểm tra camera an ninh tại khu vực mất trộm, lực lượng Công an phường HL phát hiện xe tải chớ hàng biển số 36H - 062.99 là của V nên ngày 21/11/2023 mời V làm việc. V khai nhận chớ thuê cho M và đồng ý phối hợp với lực lượng Công an để truy bắt M.

Đến khoảng 02 giờ ngày 22/11/2023, Lê Anh V báo cho lực lượng Công an là M vừa gọi điện thoại cho V để thuê xe chở hàng ở khu vực phường Phú Chánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đi bán, tuy nhiên sau đó M gọi điện thoại lại cho V nói hủy chở hàng và sẽ gọi lại sau cho V. Nhận được thông tin trên, Công an phường HL tổ chức tuần tra thì phát hiện M đang đi trên đường nên mời về làm việc. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 5 màu trắng, 01 xe đạp và 2.360.000 đồng của Nguyễn Tiến M; 01 xe đẩy có máy ép nước in tên “Đại Thành” của bà Nguyễn Thị D; 01 xe đẩy có máy ép nước in tên “Cô Ba mía mix” của ông Trần Mỹ C; 01 xe ô tô tải hiệu Kia Frontier, biển số 36H - 062.99, 01 điện thoại hiệu Sam sung màu đen (có sim số 0971.113.xxx) của Lê Anh V.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tiến M, Lê Anh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của M và V phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận số 155 ngày 27/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bến Cát, kết luận: 01 xe đẩy có máy ép nước in tên “Đại Thành” trị giá 6.800.000 đồng; 01 xe đẩy có máy ép nước in tên “Cô Ba mía mix” trị giá 2.633.000 đồng.

Theo Kết luận số 156 ngày 28/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bến Cát, kết luận: 01 xe đẩy có máy ép nước có in chữ “nước mía siêu sạch” trị giá 4.775.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Ngày 02/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát, giao trả: 01 xe đẩy có máy ép nước in tên “Đại Thành” cho bà Nguyễn Thị D; 01 xe đẩy có máy ép nước in tên “Cô Ba mía mix” cho ông Trần Mỹ C.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Ngô Thị K là mẹ của Nguyễn Tiến M đã bồi thường cho ông Trần Công S số tiền 5.000.000 đồng. Ông Sáu có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho M. Đối với ông Vũ Mạnh T yêu cầu M trả lại 4.500.000 đồng là tiền mua 02 xe ép nước mía. M đồng ý trả nhưng chưa có tiền.

Bản Cáo trạng số 211/CT-VKSBC ngày 02/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Tiến M về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), truy tố bị cáo Lê Anh V về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát trình bày luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát tại Cáo trạng số 211/CT-VKSBC ngày 02/8/2024 đối với bị cáo Nguyễn Tiến M về tội: “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Lê Anh V về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến M mức hình phạt tù bằng thời gian bị cáo M bị tạm giam.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Lê Anh V mức hình phạt tù từ 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến M phải bồi thường cho ông Vũ Mạnh T số tiền 4.500.000 đồng là tiền mua 02 xe ép nước mía mà bị cáo M lấy trộm bị Công an thu hồi trả cho bị hại.

- Về vật chứng:

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.360.000 đồng của bị cáo Nguyễn Tiến M để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen của bị cáo V, 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 5 màu trắng và 01 xe đạp của bị cáo M do các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 sim điện thoại số 0971.113.xxx của bị cáo Lê Anh V do sử dụng làm phương tiện phạm tội.

+ Buộc bị cáo Lê Anh V nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có là 1.200.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 xe ô tô tải hiệu Kia Frontier, biển số 36H - 062.99, do bị cáo Lê Anh V đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Bị cáo và vợ bị cáo là bà Hồ Thị H khai xe ô tô tải biển số 36H - 062.99 là tài sản chung của vợ chồng. Ngày 17/7/2023, bị cáo V và bà H đã ký thế chấp tại Ngân hàng TMCP QT – Chi nhánh ĐN theo Hợp đồng thế chấp số 5584517.23 để đảm bảo cho khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 9672352.23 ngày 17/7/2023. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên giao xe ô tô tải biển số 36H - 062.99 cho Ngân hàng TMCP QT – Chi nhánh ĐN xử lý theo quy định của pháp luật.

- Các bị hại ông Trần Công S, ông Trần Mỹ C và bà Nguyễn Thị D vắng mặt tại phiên toà nhưng quá trình điều tra ông S đã nhận tiền bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M, còn bà D và ông C đã nhận lại tài sản bị mất trộm, các ông, bà không yêu cầu gì thêm đối với các bị cáo.

- Người có quyền lợi liên quan bà Hồ Thị H có mặt tại phiên toà, bà H trình bày: Bà H là vợ hợp pháp của bị cáo Lê Anh V, chiếc xe ô tô tải hiệu Kia Frontier, biển số 36H - 062.99, do bị cáo Lê Anh V đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe là tài sản chung của vợ chồng, vợ chồng bà H đã thế chấp chiếc

xe này vay tiền của Ngân hàng TMCP QT – Chi nhánh ĐN nên yêu cầu Hội đồng xét xử trả lại xe cho Ngân hàng TMCP QT – Chi nhánh ĐN giải quyết.

- Người có quyền lợi liên quan ông Vũ Mạnh T vắng mặt tại phiên toà nhưng quá trình điều tra ông T yêu cầu bị cáo M trả lại cho ông T 4.500.000 đồng là tiền ông T mua 02 xe ép nước mía của bị cáo M mà ông không biết bị cáo M trộm cắp có được bị Công an thành phố Bến Cát thu hồi trả cho bị hại.

- Đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng TMCP QT có mặt tại phiên toà trình bày: Ngày 17/7/2023, bị cáo Lê Anh V và bà Hồ Thị H đã ký thế chấp xe ô tô tải biển số 36H - 062.99 tại Ngân hàng TMCP QT – Chi nhánh ĐN theo Hợp đồng thế chấp số 5584517.23 để đảm bảo cho khoản tiền vay là 269.000.000 đồng, thời hạn vay là 72 tháng theo Hợp đồng tín dụng số 9672352.23 ngày 17/7/2023. Thời hạn vay từ ngày 17/7/2023 đến ngày 17/7/2029. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên giao xe ô tô tải biển số 36H - 062.99 cho Ngân hàng TMCP QT – Chi nhánh ĐN xử lý thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi liên quan bà Ngô Thị K vắng mặt tại phiên toà nhưng quá trình điều tra bà K đã thay mặt bị cáo Nguyễn Tiến M bồi thường cho ông Trần Công S số tiền là 5.000.000 đồng do bị cáo M lấy trộm tài sản của ông S không thu hồi lại được. Bà K không yêu cầu bị cáo M hoàn trả lại số tiền 5.000.000 đồng cho bà K.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Nguyễn Tiến M và Lê Anh V: Các bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 17/11/2023 đến ngày 20/11/2023, tại phường HL và phường TH, thành phố Bến Cát, bị cáo Nguyễn Tiến M đã có

hành vi 03 lần lén lút trộm cắp 03 xe ép nước mía với tổng trị giá là 14.208.000 đồng của 03 bị hại, sau đó thuê xe của bị cáo Lê Anh V chở đi tiêu thụ 02 lần, với tổng số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Lê Anh V là 1.200.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác do bị cáo Nguyễn Tiến M thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi tiêu thụ tài sản biết do bị cáo Nguyễn Tiến M trộm cắp mà có do bị cáo Lê Anh V thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bản Cáo trạng số 211/CT-VKSBC ngày 02/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà các bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo M và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của bị cáo V đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, thể hiện bản chất tham lam, tư lợi của bị cáo. Bị cáo M và bị cáo V có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, đối với các bị cáo cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi một phần giao trả cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M, bị cáo Lê Anh V là lao động chính trong gia đình, có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự từ năm 2009 đến năm 2011, đã dự lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng theo chương trình quy định của trung ương năm 2010 nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Lê Anh V có thêm tình tiết “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án” theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Tiến M và bị cáo Lê Anh V có tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt:

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến M: Bị cáo có các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên. Tuy nhiên, tài sản bị cáo lấy trộm có giá trị không lớn, thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã (nay là thành phố) Bến Cát đã đủ để răn đe, giáo dục bị cáo, sửa chữa bản thân làm người có ích cho gia đình, xã hội; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn, hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội mà trả tự do cho bị cáo tại phiên toà nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Đối với bị cáo Lê Anh V: Bị cáo V chưa có tiền án tiền sự, phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền thu lợi bất chính không lớn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương. Mặc dù bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được áp dụng nhiều hơn số tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là 02 tình tiết, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thuộc khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao, cho bị cáo V hưởng án treo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục.

[5] Lời đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát về việc áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Tiến M và Lê Anh V là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 02/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát, giao trả: 01 xe đẩy có máy ép nước in tên “Đại Thành” cho chị Nguyễn Thị D; 01 xe đẩy có máy ép nước in tên “Cô Ba mía mix” anh Trần Mỹ C là phù hợp. Chị D và anh C không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Bà Ngô Thị K là mẹ của bị cáo M đã bồi thường cho ông Trần Công S số tiền 5.000.000 đồng. Ông S không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho M. Bà K không yêu cầu bị cáo M trả lại số tiền mà bà K đã bồi thường cho ông S.

Đối với ông Vũ Mạnh T yêu cầu M trả lại 4.500.000 đồng là tiền mua 02 xe ép nước mía là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.360.000 đồng của bị cáo Nguyễn Tiến M để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 5 màu trắng và 01 xe đạp của bị cáo Nguyễn Tiến M và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen của bị cáo Lê Anh V do các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 sim số 0971113xxx của bị cáo Lê Anh V do sử dụng làm phương tiện phạm tội.

+ Bị cáo Lê Anh V nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có là 1.200.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 xe ô tô tải hiệu Kia Frontier, biển số 36H - 062.99: Xe là tài sản chung của bị cáo và vợ là bà Hồ Thị H. Bị cáo V và bà H đã thế chấp tại Ngân hàng TMCP QT – Chi nhánh ĐN. Tính đến ngày 23/9/2024, bị cáo và bà H còn nợ Ngân hàng số tiền 216.682.000 đồng. Do đó cần giao xe ô tô tải biển số 36H - 062.99 cho Ngân hàng xử lý theo quy định của pháp luật. Việc xử lý các tài sản thế chấp, nếu các bên có tranh chấp được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[8] Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tiến M và bị cáo Lê Anh V phải chịu án phí theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến M phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến M 11 (mười một) tháng 08 (tám) ngày tù. Thời hạn tù bằng thời gian bị cáo bị tạm giam nên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Anh V 08 (tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Lê Anh V cho Ủy ban nhân dân phường TH, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Lê Anh V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ Luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 585, 589 Bộ Luật dân sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Tiến M phải bồi thường cho ông Vũ Mạnh T số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Khi Bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Vũ Mạnh T cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Nguyễn Tiến M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án xong.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 5 màu trắng, 01 xe đạp của bị cáo Nguyễn Tiến M và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen của bị cáo Lê Anh V.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 sim số 0971113136 của bị cáo Lê Anh V.

+ Bị cáo Lê Anh V nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) để nộp Ngân sách Nhà nước.

+ Giao cho Ngân hàng TMCP QT 01 xe ô tô tải hiệu Kia Frontier, số khung: RNHA39KHTEPT081153, số máy: PD563023D4CB, biển số 36H - 062.99 quản lý để xử lý tài sản thế chấp, đảm bảo khoản vay giữa bị cáo Lê Anh V, bà Hồ Thị H với Ngân hàng TMCP QT – Chi nhánh ĐN.

Việc xử lý các tài sản thế chấp nếu các bên có tranh chấp được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.360.000 đồng (hai triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Tiến M để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương và Lệnh thanh toán ngày 08/10/2024).

5. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tiến M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Anh V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị H có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết./.

7. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 và thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố Bến Cát;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Nga